

Số: 42 /2023/QĐST-DS

S, ngày 04 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 37/2023/TLST-DS ngày 21 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Lê Thị Hồng N** - sinh năm: 1991 – HKTT: 03/24 P, phường H, quận H, Đà Nẵng. Trú tại: 44/18 N, phường H, quận H, Đà Nẵng.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Lê Thị Thúy K** – sinh năm: 1994 – Trú tại: 300 L, phường H, quận H, Đà Nẵng theo giấy ủy quyền số 594 quyền số 01/2023 TP/CC-SCC/HĐGD.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Công M** - sinh năm 1990 ; HKTT: K66/6 Đ, phường T, quận H, Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: 06 T, phường P, quận S, Đà Nẵng.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông **Nguyễn Văn Minh T** - sinh năm: 1991 - Trú tại: 44/18 N, phường H, quận H, Đà Nẵng. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng.

Bà **Huỳnh Thị L**- sinh năm: 1989 - HKTT: K66/6 Đ, phường T, quận H, Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: 06 T, phường P, quận S, Đà Nẵng.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ông Nguyễn Công M có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị Hồng N số tiền 356.200.000 đồng (ba trăm năm mươi sáu triệu hai trăm nghìn đồng)

2. Thời gian trả nợ và phương thức trả nợ: Trả dần hàng tháng.

Vào ngày 25 hàng tháng bắt đầu từ tháng 5/2023 cho đến tháng 12/2023 mỗi tháng trả 44.525.000 đồng (bốn mươi bốn triệu năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Trường hợp ông Nguyễn Công M vi phạm nghĩa vụ trả tiền một trong các đợt đến hạn phải trả thì bà Lê Thị Hồng N có quyền yêu cầu thi hành án đối với toàn bộ số tiền còn lại chưa trả.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thanh toán xong tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: 8.905.000 đồng (Tám triệu chín trăm linh năm nghìn đồng), các bên đương sự thỏa thuận ông Nguyễn Công M phải chịu.

Hoàn trả cho bà Lê Thị Hồng N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 9.453.000 đồng theo biên lai thu số 003595 ngày 21/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S, Đà Nẵng.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân quận S - Đà Nẵng;
- Chi cục THA dân sự quận S - Đà Nẵng;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN**Nguyễn Thị Hạnh**